

Số: 7059/KL-SGDĐT

Bình Phước, ngày 04 tháng 12 năm 2016

KẾT LUẬN

Thanh tra việc thực hiện các quy định về dạy thêm-học thêm, 02 buổi/ngày tại Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành

Thực hiện Quyết định số 5326/QĐ-SGDĐT ngày 17/10/2016 của Sở GD&ĐT về việc thành lập Đoàn thanh tra việc thực hiện các quy định về dạy thêm-học thêm, 02 buổi/ngày tại Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành; Quyết định số 5408/QĐ-SGDĐT ngày 20/10/2016 của Sở GD&ĐT về việc thay đổi thời gian thanh tra việc thực hiện các quy định về dạy thêm-học thêm, 02 buổi/ngày tại Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành; Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 09 đơn vị gồm:

1. Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành;
2. Trường THCS Minh Hưng;
3. Trường THCS Lương Thế Vinh;
4. Trường THCS Minh Lập;
5. Trường TH Minh Hưng A;
6. Trường TH Minh Long;
7. Trường MN Minh Hưng;
8. Cơ sở dạy thêm-học thêm Minh Hưng (ngoài nhà trường);
9. Trường TH&THCS Lê Văn Tám.

Thời gian thanh tra: Các ngày 24, 25, 26, 31/10/2016 và ngày 01/11/2016.

Thời kỳ thanh tra: Năm học 2015-2016 và 2016-2017.

Trên cơ sở Báo cáo số 01/BC-ĐTTr ngày 29/11/2016 của Đoàn thanh tra số 5326, Giám đốc Sở GD&ĐT kết luận như sau:

A. KẾT QUẢ THANH TRA THEO TỪNG ĐƠN VỊ

I. Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành (PGD)

1. Công tác chỉ đạo, quản lý DTHT, 2 buổi/ngày

- Việc phổ biến, triển khai các văn bản chỉ đạo, quản lý, cấp phép dạy thêm-học thêm (DTHT), 02 buổi/ngày (2 buổi) đến các cơ sở giáo dục (CSGD) trên địa bàn; việc thực hiện các thủ tục hành chính, thủ tục cấp phép DTHT, 2 buổi:

+ Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn DTHT, 2 buổi; 

+ Chủ động, tích cực tham mưu UBND huyện ban hành công văn chỉ đạo DTHT, 2 buổi;

+ Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn DTHT, 2 buổi;

+ Thực hiện và hướng dẫn thủ tục hành chính, thủ tục cấp phép DTHT, 2 buổi đúng quy định;

- PGD đã được UBND huyện Chơn Thành ủy quyền cấp giấy phép dạy thêm tại Công văn số 51/UBND-VX ngày 20/01/2015.

*** Năm học 2015-2016:**

- Thành lập 03 đoàn kiểm tra các đơn vị, CSGD; trong đó có nội dung kiểm tra DTHT trong năm học và trong hè;

- Phối hợp thanh tra huyện thực hiện 01 cuộc thanh tra các khoản thu-chi đầu năm và thu-chi lớp 02 buổi tại 04 trường trực thuộc: TH Minh Thắng, TH Chơn Thành A, TH Minh Thành và THCS Minh Thắng.

*** Năm học 2016-2017**

Đã xây dựng kế hoạch kiểm tra về DTHT trong và ngoài nhà trường (100% đơn vị được kiểm tra).

2. Công tác triển khai thực hiện DTHT, 2 buổi:

2.1. Năm 2015-2016

- 02 buổi: Không duyệt kế hoạch cụ thể cho các đơn vị.

- DTHT: Cấp cho 7/7 trường THCS: Lương Thế Vinh, Minh Hưng, Lê Văn Tám, Minh Lập, Minh Thành, Minh Long, Minh Thắng. Học kì II (sau khi có Công văn số 03/SGDĐT-GDTrH ngày 04/01/2016 của Sở GD&ĐT về việc điều chỉnh kế hoạch DTHT và tiếp tục đăng ký xin được cấp phép DTHT từ học kì II, năm học 2015-2016 (CV 03), PGD đã điều chỉnh kế hoạch dạy thêm và cấp phép học kỳ II cho 7/7 trường THCS.

- PGD đã tổ chức 3 cuộc kiểm tra về DTHT trong năm học và trong hè.

2.2. Hè năm 2015-2016: cấp phép DTHT trong hè cho 4/7 trường THCS (Minh Long, Minh Thành, Lương Thế Vinh, Minh Hưng). Các trường còn lại không tổ chức DTHT trong hè.

2.3. Ôn thi tuyển sinh 10 năm 2016-2017

Cấp phép cho 7/7 trường: Lương Thế Vinh, Minh Hưng, Lê Văn Tám, Minh Lập, Minh Thành, Minh Long, Minh Thắng.

2.4. Năm 2016-2017

- Hai buổi: Không duyệt kế hoạch cho các đơn vị.

- DTHT: PGD đã cấp giấy phép cho 6/7 trường THCS: Lương Thế Vinh, Minh Hưng, Lê Văn Tám, Minh Lập, Minh Thành, Minh Long; riêng THCS Minh Thắng đang xây dựng kế hoạch DTHT.

3. Về việc cấp phép cơ sở DTHT ngoài nhà trường

Trong thời kỳ thanh tra, PGD đã thực hiện cấp phép cho 02 cơ sở DTHT ngoài nhà trường:

3.1. Cơ sở DTHT Ánh Dương

* Văn bản cấp phép: Quyết định số 506/QĐ-PGDĐT ngày 17/8/2015.

3.2. Cơ sở bồi dưỡng văn hóa Minh Hưng.

* Cơ sở 1: Văn bản cấp phép: Quyết định số 517/QĐ-PGDĐT ngày 01/8/2013; Quyết định số 608/QĐ-PGDĐT ngày 05/10/2015 (về việc gia hạn cấp phép DTHT ngoài nhà trường).

* Cơ sở 2: Văn bản cấp phép: Quyết định số 717/QĐ-PGDĐT ngày 03/10/2013; Quyết định số 608/QĐ-PGDĐT ngày 05/10/2015 (về việc gia hạn cấp phép DTHT ngoài nhà trường).

* Cơ sở 3: Văn bản cấp phép: Quyết định số 68/QĐ-PGDĐT ngày 11/02/2014 (không gia hạn – đã ngưng hoạt động).

4. Nhận xét chung

4.1. Ưu điểm

- Công tác phổ biến, triển khai các văn bản chỉ đạo, quản lý, cấp phép DTHT, 2 buổi đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn; việc thực hiện các thủ tục hành chính; công tác tham mưu UBND huyện, phối hợp thanh tra huyện được thực hiện rất tốt.

- Có đầy đủ các văn bản hướng dẫn thu, chi tài chính DTHT, dạy 2 buổi/ngày, dạy bán trú theo quy định.

- Mức thu 3% cấp phép thực hiện đúng quy định.

4.2. Tồn tại:

- Công tác cấp phép còn chưa chặt chẽ: có nhiều kiểu giấy phép khác nhau, nội dung cấp ở mỗi đơn vị có sự khác biệt; một số giấy phép nội dung thừa hoặc thiếu so với quy định; chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ đề nghị cấp phép dẫn đến kế hoạch xin cấp phép, hồ sơ chưa đảm bảo đúng quy định nhưng vẫn được cấp phép dạy.

- Thời gian cấp không theo một quy định nào (có khi là ngày giữa tuần), ví dụ: đơn vị xin phép 4 tuần, Phòng GD chỉ cấp 3,5 tuần.

- Khi cấp phép cho các đơn vị, PGD chưa kiểm tra tính mức được thu theo quy định, mà một số giấy cấp phép còn căn cứ mức thu theo kế hoạch của các đơn vị.

- Công tác quản lý còn chưa sâu sát, thể hiện: một số trường được kiểm tra còn vi phạm về việc dạy không đúng ngày cấp phép, tổ chức thực hiện việc DTHT không đúng văn bản chỉ đạo, chưa thoả thuận với CMHS ...

- Không duyệt kế hoạch chi tiết cho nội dung dạy học 2 buổi/ngày.

II. Cấp THCS

1. Việc thực hiện các quy định về hồ sơ chuyên môn DTHT

1.1. Năm học 2015-2016

a. DTHT trong năm

- Có đầy đủ Kế hoạch theo quy định. Trong đó, năm 2015-2016, các trường có điều chỉnh kế hoạch dạy thêm học thêm và thời khóa biểu theo CV 03.
Cụ thể: 

+ Học kì I: 100% HS học thêm;
+ Học kì II: Các trường đã điều chỉnh kế hoạch dạy thêm học thêm và thời khóa biểu theo CV 03.

- Biên bản họp với CMHS: các trường đều có biên bản họp CMHS.
- Đơn đăng ký xin học thêm: có đầy đủ. (học kì II có cho hs khối 6, 7, 8 đăng ký lại theo quy định trong CV 03). Tuy nhiên: Đơn đánh máy sẵn các môn học, số tiền, số tiết.

- Phân công chuyên môn: Có phân công chéo giáo viên bộ môn các lớp.

- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đúng quy định

- Danh sách học thêm:

+ Khối 9 theo như lớp chính khoá; khối 6, 7, 8 được phân loại theo CV 03 (đối với trường theo mô hình VNEN thì tổ chức DTHT 100% cho các lớp tham gia VNEN)

- Nội dung và hình thức tổ chức:

+ Nội dung: Bồi dưỡng, phụ đạo, nâng cao chất lượng;

+ Hình thức: Học tập trung tại trường vào ngày thứ 7 trong tuần (3 tiết/tuần).

- Giấy phép: Các trường đều được PGD cấp giấy phép với nội dung theo kế hoạch của trường đề xuất.

b. DTHT trong hè:

- Kế hoạch: các trường có tổ chức DTHT trong hè đều có kế hoạch tổ chức DTHT cụ thể. Thời gian dạy học từ 4/7/2016 đến 12/8/2016 (6 tuần) với thời lượng 8 tiết/tuần.

- Biên bản họp với CMHS: Biên bản họp CMHS toàn trường không thể hiện cụ thể nội dung thỏa thuận thống nhất với CMHS về số tiền, số tiết, thời gian học thêm.

- Đơn đăng ký xin học thêm: Đầy đủ, có xác nhận của CMHS. Tuy nhiên, không theo mẫu quy định; đơn in sẵn số tiền, số tiết; một số đơn không có chữ ký của học sinh.

- Phân công chuyên môn: GV tham gia dạy hè được phân công đúng theo quy định.

- Chương trình, giáo án, tài liệu: đúng quy định.

- Danh sách học thêm: Đầy đủ

- Nội dung và hình thức tổ chức:

+ Nội dung: Bồi dưỡng, phụ đạo;

+ Hình thức: học tập trung tại trường.

- Giấy phép: Các trường có tổ chức DTHT trong hè đều có giấy phép của PGD.

c. Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2016-2017

- Kế hoạch: Có

+ Thời gian ôn thi: Từ ngày 2/5 đến 7/6/2016 (6 tuần);

+ Thời lượng 18 tiết/tuần/3 môn/lớp;

- Biên bản họp với CMHS: Có.

- Đơn đăng ký xin học thêm: Đầy đủ, có xác nhận của CMHS.

- Phân công chuyên môn: giáo viên tham gia dạy ôn TS được phân công theo đúng quy định.

- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đúng quy định
- Danh sách học thêm: Đầy đủ
- Nội dung và hình thức tổ chức:
 - + Nội dung: Ôn thi tuyển sinh 10
 - + Hình thức: Học tập trung tại trường
- Giấy phép: Các trường có tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 đều có giấy phép của PGD

1.2. Năm 2016-2017

- Kế hoạch: Các trường đều có kế hoạch DTHT. Cụ thể:
 - + Khối 6, 7 (đối với trường học theo chương trình VNEN) và khối 9 học 100%. Khối 8: dạy học sinh giỏi và yếu.
 - + Các trường không theo chương trình VNEN phân loại học sinh theo quy định tại CV 03.
 - + Dạy 03 môn: Toán, Văn, Anh.
- Biên bản họp thỏa thuận với CMHS: Có biên bản họp với CMHS.
- Đơn đăng ký xin học thêm: có đầy đủ, đúng quy định, có xác nhận của CMHS.
- Phân công chuyên môn: Có phân công chéo giáo viên bộ môn các lớp.
- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đúng quy định
- Danh sách học thêm: Đầy đủ. Tuy nhiên, danh sách học thêm là danh sách chính khoá của các lớp VNEN; các khối còn lại được phân loại theo CV 03.
- Nội dung và hình thức tổ chức:
 - + Nội dung: Bồi dưỡng, phụ đạo, nâng cao chất lượng
 - + Hình thức: học tập trung tại trường vào ngày thứ 7 trong tuần (3 tiết/tuần).
- Giấy phép: Các trường đều được cấp giấy phép đầy đủ.

1.3. Kiểm tra công tác 2 buổi/ngày: Các trường THCS không tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

1.4. CSVC phục vụ công tác DTHT trong nhà trường.

Các trường THCS đều thiếu phòng học phục vụ công tác DTHT (đơn vị thực hiện DTHT cho học sinh đăng ký học thêm bằng hình thức tăng tiết tại các lớp);

- Thiếu phòng vệ sinh sử dụng cho học sinh (có đơn vị chỉ có 01 phòng vệ sinh phục vụ cho học sinh của tất cả các lớp học thêm).

Nhận xét chung về chuyên môn

*** Ưu điểm**

- Nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu DTHT: đầy đủ, đảm bảo nội dung giảng dạy.
- Hồ sơ xin cấp phép thực hiện kịp thời, đúng quy định.
- Phân công chuyên môn đảm bảo thực hiện đúng theo chỉ đạo về DTHT.

*** Tồn tại:**

- Đơn xin học thêm của học sinh chưa thực hiện đầy đủ đúng theo quy định mà đơn còn đánh máy sẵn các môn học, số tiền, số tiết. Không thể hiện tính tự nguyện.

- Chưa phân loại học sinh theo quy định tại CV 03. Biên chế lớp học thêm giống biên chế lớp chính khóa là không đúng quy định (HK II năm 2015-2016 và năm học 2016-2017).

- Các lớp học chương trình VNEN đều tổ chức DTHT 100% khi chưa có ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn là không đúng quy định.

- Tổ chức DTHT khi chưa thỏa thuận với CMHS là không đúng quy định (HKII năm học 2015-2016).

- Biên bản họp CMHS toàn trường không thể hiện nội dung thống nhất DTHT là không đúng quy định (hè 2015-2016, năm học 2016-2017).

2. Việc thực hiện các quy định về thu, chi kinh phí DTHT tại các đơn vị

2.1. Trường THCS Minh Hưng

a. Ưu điểm:

- Đầu năm có lập kế hoạch thu, chi để thực hiện trong năm.

- Có họp CMHS toàn trường và họp các lớp.

- Có giấy phép và kế hoạch DTHT.

- Có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện trong năm.

b. Tồn tại:

- Quy chế chi tiêu nội bộ tháng 10/2016 vẫn còn căn cứ một số văn bản đã hết hiệu lực như TT số 68/2012 của Bộ TC hết hiệu lực từ ngày 15/5/2016.

- Có biên bản họp toàn trường nhưng trong biên bản không thể hiện việc thỏa thuận mức thu DTHT trong năm học.

- Không xây dựng dự toán mức chi để xác định mức thu DTHT với CMHS theo các văn bản hướng dẫn, mà thỏa thuận thu bình quân nên dẫn đến việc thu DTHT trong năm học cao hơn mức quy định. Cụ thể:

* DTHT trong năm học:

+ Khối 6, 7 thu cao hơn mức quy định 199.110 đồng/1 HS/năm.

+ Khối 8, 9 thu cao hơn mức quy định 153.715 đồng/1 HS/năm.

* DTHT trong hè: Thu thấp hơn mức quy định 3.110 đồng/1 tiết dạy.

* DTHT ôn luyện thi vào lớp 10: Thu cao hơn mức quy định 299 đồng/ 1 tiết dạy.

- Kế hoạch thu từ đầu năm nhưng khi có Công văn số 3275/HD/STC-SGDDT hướng dẫn dẫn thu, chi kinh phí DTHT, kinh phí lớp học bán trú và lớp học hai buổi của liên Sở Tài chính và Sở GD&ĐT (CV 3275) đơn vị không điều chỉnh theo mà vẫn thực hiện bình thường như cũ cho đến hết năm học và kế hoạch thu, chi của năm học mới 2016-2017 vẫn thỏa thuận bình quân không áp dụng theo văn bản hướng dẫn của các cấp.

- Mức chi cho GV dạy thấp hơn trong quy chế chi tiêu nội bộ và trong kế hoạch giảng dạy thỏa thuận thu tiền và tờ trình xin cấp phép.

- Một số chứng từ chi không hợp lệ, không có đầy đủ hồ sơ chỉ có hóa đơn tài chính.

- Không lập bảng thống kê chứng từ kế toán; Sổ quỹ tiền mặt không đúng mẫu, một quỹ in sổ quỹ tiền mặt một lần và kẹp vào chứng từ chi trong quỹ là không đúng quy định.

- Đa số chứng từ chi hoạt động từ nguồn DTHT chi không đúng đối tượng được hưởng (người nhận là thủ quỹ). Toàn bộ chứng từ chi đều thiếu giấy đề nghị thanh toán.

2.2. Trường THCS Minh Lập

a. Ưu điểm

- Có biên bản thỏa thuận thu DTHT với CMHS vào đầu các năm học.

- Có kế hoạch DTHT và kế hoạch thu, chi.

b. Tồn tại

- Mức thu lớp bồi dưỡng lớp 6, 7, 8, 9 thu vượt 3.297 đồng/1 tiết.

- Mức thu lớp tăng tiết lớp 6, 7, 8, 9 thu vượt 2.880 đồng/1 tiết dạy.

- Mức thu ôn thi tuyển sinh lớp 10 thu vượt 660 đồng/1 tiết dạy.

- Tất cả các danh sách thu tiền của học sinh DTHT trong năm học, DTHT luyện thi vào lớp 10 người nộp tiền không ký nộp.

- Mức chi cho GV dạy thêm trong năm: 142.923 đồng/ 1 tiết dạy cao hơn mức hướng dẫn tại CV 3275 là 40.428 đồng/1 tiết dạy.

- DTHT luyện thi tuyển sinh 10: Mức chi cho GV dạy 139.500 đồng/ 1 tiết dạy cao hơn mức hướng dẫn tại CV 3275 là 37.005 đồng/1 tiết dạy.

- Chứng từ: Toàn bộ chứng từ chi đều thiếu giấy đề nghị thanh toán. Các chứng từ chi mua sắm, sửa chữa, bổ sung CSVC còn thiếu bảng chiết tính, báo giá theo quy định.

2.3. Trường THCS Lương Thế Vinh

a. Ưu điểm:

- Có biên bản thỏa thuận với CMHS vào đầu năm học, có giấy phép được phòng GDĐT cấp.

- Có dự toán thu, chi đầy đủ, mức thu DTHT trong năm học tương đối đúng theo hướng dẫn tại Chỉ thị số 12 của UBND tỉnh và CV 3275 (cao hơn không đáng kể, tại các lớp dự nguồn còn lớp thường thu thấp hơn quy định).

b. Tồn tại

- Các lớp DTHT trong hè thu cao hơn quy định 5.600 đồng/1 tiết dạy và lớp ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 thu cao hơn quy định 3.910 đồng/1 tiết dạy.

- Tất cả các danh sách thu tiền của học sinh DTHT trong năm học, DTHT hè, DTHT luyện thi vào lớp 10 người nộp tiền không ký nộp.

- Chứng từ:

+ Phiếu chi số 06 ngày 30/5/2016 mua máy lạnh = 10.700.000 đồng; Phiếu chi số 11 ngày 30/5/2016 chi sửa máy vi tính = 6.500.000 đồng; Phiếu chi số 15 ngày 31/5/2016 mua ghế văn phòng = 4.850.000 đồng; Phiếu chi số 14 ngày 31/8/2016 sửa chữa tủ hồ sơ = 12.730.960 đồng; Phiếu chi số 10 ngày 26/8/2016 mua kệ sách thư viện = 7.000.000 đồng... không có giấy đề nghị thanh toán.

không có bảng báo giá và chỉ không đúng đối tượng thụ hưởng (người nhận là thủ quỹ).

+ Phiếu chi số 09 ngày 30/9/2016 sửa chữa phòng học = 12.709.000 đồng, không có giấy đề nghị thanh toán, không có bảng báo giá và chỉ không đúng đối tượng thụ hưởng.

- Mức chi cho GV dạy hè: 149.063 đồng/ 1 tiết dạy cao hơn mức hướng dẫn tại CV 3275 là 33.293 đồng/1 tiết dạy.

- Mức chi cho GV dạy tuyển sinh 10: 166.233 đồng/ 1 tiết dạy cao hơn mức hướng dẫn tại CV 3275 là 50.963 đồng/1 tiết dạy.

2.4. Trường TH&THCS Lê Văn Tám

a. Ưu điểm

- Có Biên bản họp giữa nhà trường và CMHS đầu năm học.

- DTHT có các giấy phép được PGDDT cấp.

b. Tồn tại

- DTHT trong năm học đơn vị không tính toán mức thu theo CV 3275 mà vẫn thỏa thuận thu bình quân mức thu 360.000 đồng/1 học sinh/ năm đối với khối 6, 7 và 600.000 đồng/1 học sinh/năm đối với khối 8, 9 là không đúng quy định:

+ Khối 6, 7 thu 4.800 đồng/1 tiết vượt 180 đồng/1 tiết, tương đương thu vượt 13.500 đồng/1 HS.

+ Khối 8, 9 thu 4.800 đồng/1 tiết vượt 117 đồng/1 tiết, tương đương thu vượt 14.625 đồng/1 HS.

- DTHT ôn thi vào lớp 10 thu 6.250 đồng/ 1 tiết dạy, thấp hơn quy định 295 đồng/1 tiết dạy tương đương thu thấp hơn quy định 34.400 đồng/1 HS.

- Tất cả các danh sách thu tiền của học sinh DTHT trong năm học người nộp tiền không ký nộp, phiếu thu không kẹp cùng danh sách thu tiền của từng lớp.

- Thu dạy 2 buổi/ngày theo mức bình quân 10% mức lương cơ sở là 115.000 đồng/1 tháng, không dự toán chi theo các văn bản hướng dẫn để tính ra mức thu từ CMHS theo quy định.

- Dạy thêm học thêm trong năm và ôn luyện thi vào lớp 10: Đơn vị không lập phiếu chi cho giáo viên dạy và chi cho quản lý, chi nộp cấp phép. Chứng từ chỉ không có giấy đề nghị thanh toán; chi sửa mái ngói không có chứng từ kèm theo. Chưa nộp cơ quan cấp phép DTHT tiền phí quản lý dạy ôn luyện thi vào lớp 10.

- Dạy 2 buổi/ngày đơn vị chi đồng đều cho 5 giáo viên dạy lớp 2 buổi/ngày mức chi 70% trên tổng số thu 115.000 đồng/1hs/tháng (có danh sách ký nhận tiền đầy đủ) không tính theo quy định tại Chỉ thị số 12 và CV 3275.

- Các chứng từ chi hoạt động mua bán, sửa chữa, chi hỗ trợ ... từ quỹ thu 2 buổi/ngày không có giấy đề nghị thanh toán, các chứng từ chi mua bán, sửa chữa chỉ có hóa đơn và chỉ không đúng đối tượng được hưởng (chi tên thủ quỹ).

III. Cấp Tiểu học

1. Việc thực hiện các quy định về hồ sơ chuyên môn dạy 2 buổi:

1.1. Năm 2015-2016

- Kế hoạch: Có đầy đủ theo quy định.
- + Kế hoạch năm học trường do PGD phê duyệt;
- + Kế hoạch năm học trường do Hiệu trưởng phê duyệt.
- Biên bản họp với CMHS: Có biên bản họp CMHS toàn trường; Có tờ trình được phê duyệt của PGD; biên bản thoả thuận với CMHS.
- Phân công chuyên môn: Đúng quy định.
- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đầy đủ, đúng quy định.
- Nội dung: Giảm tải, củng cố.

1.2. Năm học 2016-2017

- Kế hoạch: Có đầy đủ theo quy định.
- + Kế hoạch năm học trường do phòng GD&ĐT phê duyệt;
- + Kế hoạch năm học trường do Hiệu trưởng phê duyệt.
- Biên bản họp với CMHS: Có biên bản họp CMHS toàn trường; Có tờ trình được phê duyệt của PGD; biên bản thoả thuận với CMHS.
- Phân công chuyên môn: Đúng quy định.
- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đầy đủ, đúng quy định.
- Nội dung: Giảm tải, củng cố.

1.3. Kiểm tra CSVC phục vụ dạy 2 buổi:

- Phòng học được trang bị bảng đen, bàn ghế học sinh, điện quạt đầy đủ; CSVC của nhà trường đảm bảo phục vụ cơ bản công tác dạy 2 buổi và bán trú;
- Nhà ăn phục vụ bán trú thoáng mát, hợp vệ sinh;
- Phòng vệ sinh được dọn dẹp sạch sẽ.

Nhận xét chung về chuyên môn

*** Ưu điểm**

Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu: đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

*** Tồn tại:** Không.

2. Việc thực hiện các quy định về thu – chi tài chính:

2.1. Trường TH Minh Hưng A

a. Ưu điểm

- Có biên bản thoả thuận với CMHS ngày 26/8/2015 và đã được phòng GD&ĐT Chơn Thành phê duyệt.
- Tất cả các danh sách thu tiền của học 2 buổi đều có danh sách và có ký nộp tiền đầy đủ.

b. Tồn tại

- Thu từ CMHS chưa xây dựng dự toán chi theo quy định để tính toán mức phải chi trả quy ra mức thu từ CMHS, đơn vị thực hiện thu bình quân

115.000 đồng/tháng = 10% mức lương cơ sở tại thời điểm để thỏa thuận với CMHS và xin ý kiến PGD.

- Chi cho giáo viên dạy: Chi trả % đúng quy chế nhưng đơn vị chưa tính chi trả sau khi đã tính đủ tiết dạy theo quy định tại Chỉ thị số 12, đơn vị chi trả đồng đều cho tất cả các giáo viên có dạy, có hưởng, không tính đã đủ tiết dạy theo quy định hay chưa đủ tiết dạy theo quy định. Toàn bộ giáo viên dạy đều hưởng 70% kinh phí thu được từ học sinh.

- Thu, chi kinh phí dạy tiếng Anh bản ngữ: Thanh tra Sở sẽ có văn bản kiến nghị, làm rõ với các phòng ban chuyên môn của Sở GD&ĐT để có hướng dẫn cụ thể.

2.2. Trường TH Minh Long

a. Ưu điểm

Có biên bản thỏa thuận với CMHS ngày 12/9/2015.

b. Tồn tại

- Không có danh sách thu tiền mà học sinh ký nộp để lưu tại đơn vị theo quy định (chỉ có danh sách thu tiền chung của tất cả các nguồn thu mà GVCN lập không có người ký nộp).

- Chi cho giáo viên dạy: Chưa tính chi trả sau khi đã tính đủ tiết dạy theo quy định tại Chỉ thị số 12, đơn vị chi trả đồng đều cho tất cả các giáo viên có dạy, có hưởng theo từng khối lớp trên tổng số thu của khối, không tính đã đủ tiết dạy theo quy định hay chưa đủ tiết dạy theo quy định. Toàn bộ giáo viên dạy đều hưởng 70 - 75% kinh phí thu được từ học sinh/ khối. Có danh sách chi trả ký nhận đầy đủ.

- Tất cả các phiếu chi hoạt động đều không có giấy đề nghị thanh toán. Phiếu chi số 31 ngày 02/5/2016 mua máy photocopy 36.000.000 đồng, chi không đúng đối tượng, không có biên bản họp xét thầu.

- Chi cho công tác chăm sóc bán trú, vệ sinh, mua sắm trang thiết bị ban đầu, tất cả các phiếu chi đều không có giấy đề nghị thanh toán.

- Sổ quỹ tiền mặt lập không đúng mẫu và ghi chép không đúng quy định.

IV. Cấp Mầm non (Trường MN Minh Hưng)

1. Kiểm tra công tác bán trú:

1.1. Năm học 2015-2016

- Kế hoạch: Có đầy đủ theo quy định.
- + Kế hoạch năm học, kế hoạch bán trú do phòng GD&ĐT phê duyệt;
- + Kế hoạch giữ trẻ trong hè (thực hiện năm đầu tiên) chỉ có Hiệu trưởng phê duyệt.
- Biên bản họp với CMHS:
 - + Biên bản triển khai nội dung bán trú (họp ngày 8/9/2016), tờ trình có xác nhận CMHS, UBND xã, PGD phê duyệt;
 - + Biên bản giữ trẻ trong hè (họp ngày 25/5/2016) :
- Phân công chuyên môn: Đúng quy định.
- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đầy đủ, đúng quy định
- Nội dung giữ trẻ trong hè: 

- + Ôn tập các chủ đề về bản thân và trường mầm non.
- + Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.
- Giấy phép giữ trẻ trong hè: 351/QĐ-PGDĐT, ngày 10/6/2016. Thời gian: từ 2/6/2016 đến 31/7/2016.

1.2. Năm học 2016-2017

- Kế hoạch: Có đầy đủ theo quy định; Kế hoạch năm học; Kế hoạch bán trú do phòng GD&ĐT phê duyệt.
- Biên bản triển khai nội dung bán trú (họp ngày 24/8/2016). Tờ trình có xác nhận của CMHS, UBND xã, PGD phê duyệt.
- Phân công chuyên môn: Đúng quy định.
- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đầy đủ, đúng quy định.
- Nội dung giữ trẻ trong hè:
 - + Ôn tập các chủ đề về bản thân và trường mầm non;
 - + Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Nhận xét chung về chuyên môn

* **Ưu điểm:** Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu: đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

* **Tồn tại:** Không

2. Việc thực hiện các quy định về thu tiền Giữ trẻ trong hè, bán trú

2.1. Việc giữ trẻ trong hè

- Có biên bản họp toàn trường ngày 25/5/2016, CMHS đề nghị nhà trường giữ trẻ trong hè và biên bản thỏa thuận với CMHS các lớp mức thu 500.000 đồng/1 tháng/1hs.
- Nhà trường có kế hoạch thông giữ trẻ số 26 ngày 20/6/2016, thời gian giữ trẻ trong hè từ ngày 06/6 đến 31/7/2016 là 8 tuần.
- Giấy phép được phòng GDĐT cấp số 351 ngày 10/6/2016 từ ngày 02/6 đến ngày 31/7/2016, học phí thu theo quy định và thỏa thuận với CMHS.

Ngày 04/11/2015 đã có CV 3275, cách tính tiền thu DTHT đã hướng dẫn rất cụ thể. Tại đơn vị nếu tính tiền thêm giờ để trả cho giáo viên dạy và định mức thu 1 tiết dạy theo CV 3275 như sau (tính theo mức lương của giáo viên Ngô Thị Kim Liên, hệ số 4,65 và mức lương cơ bản 1.210.000 đồng/1 tháng, mức chi trả 1 giờ dạy thêm là 84.670 đồng/1 giờ)

- + Dạy 8 tuần x 23 giờ/tuần = 184 giờ;
- + Số học sinh học 327 cháu/13 lớp = 25,9 cháu /1 lớp;
- + Mức thu tiền/1 cháu /1 giờ dạy = 4.358 đồng/1 giờ dạy;
- + Mức thu tiền học hè/1 cháu = 802.022 đồng.

Như vậy theo quy định nhà trường thu cao hơn 197.978 đồng/1 cháu.

2.2. Dạy bán trú: Thỏa thuận CMHS từ đầu năm

Theo Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở mầm non công lập, Trường Mầm non

Minh Hưng được bố trí 2,2 giáo viên/lớp đủ để dạy 2 buổi/ngày nên không phải thu tiền để chi trả cho giáo viên, Trường chỉ thu:

- Tiền ăn = 18.000 đồng/1 ngày/1 hs.
- Tiền sửa chữa, mua sắm mới, bổ sung CSVC trang thiết bị: 4.000 đồng/1hs/ngày.

Đơn vị không thu tiền để chi cho công tác quản lý, kiểm tra, quản lý phí trong năm học.

2.3. Dạy bán trú trong năm học 2016-2017

Có biên bản thỏa thuận với CMHS ngày 24/8/2016, thỏa thuận thu tiền ăn 20.000 đồng/1hs/ngày; Tiền sửa chữa, mua sắm mới, bổ sung CSVC trang thiết bị = 4.000 đồng/1hs/ngày.

Đơn vị phải lập dự toán chi cụ thể để tính toán mức phải chi trả cho công tác quản lý, kiểm tra, quản lý quỹ lớp (không tính trong số tiền thu khẩu phần ăn của các cháu) và chi mua sắm mới, mua sắm bổ sung CSVC trang thiết bị, xây dựng, sửa chữa bếp ăn phục vụ sinh hoạt cho học sinh bán trú để quy ra mức thu từ CMHS theo đúng quy định hiện hành.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí giữ trẻ trong hè, dạy bán trú

3.1. Năm học 2015-2016

a. Giữ trẻ trong hè

Thu: Tất cả các danh sách thu tiền của các cháu đều có danh sách thu tiền nhưng chưa ký nộp tiền đầy đủ. Thu từ CMHS chưa xây dựng dự toán chi theo quy định để tính toán mức phải chi trả quy ra mức thu từ CMHS, đơn vị thực hiện thu bình quân 500.000 đồng/tháng có thỏa thuận với CMHS.

Chi: Có danh sách nhận tiền của giáo viên và quản lý đầy đủ.

b. Dạy bán trú: Thu có danh sách thu tiền đầy đủ; chi có chứng từ đầy đủ, hợp lệ.

3.2. Năm học 2016-2017: Đơn vị mới chỉ thực hiện chi tiền ăn cho các cháu hàng tháng, thu tiền CSVC chưa thực hiện chi.

Nhận xét chung về thu – chi tài chính

*** Ưu điểm**

- Có biên bản họp toàn trường ngày 25/5/2016, CMHS đề nghị nhà trường giữ trẻ trong hè.
- Nhà trường có kế hoạch thông giữ trẻ số 26 ngày 20/6/2016.
- Giấy phép được phòng GDĐT cấp số 351 ngày 10/6/2016 từ ngày 02/6 đến ngày 31/7/2016 (học phí thu theo quy định và thỏa thuận với CMHS).
- Chi có chứng từ đầy đủ, hợp lệ.

*** Tồn tại**

- Theo quy định mức thu tiền học hè/1 cháu = 802.022 đồng, trường thu 1.000.000 đồng. Như vậy nhà trường thu cao hơn 197.978 đồng/1 cháu.
- Đơn vị không thu tiền để chi cho công tác quản lý, kiểm tra, quản lý phí trong năm học *lu*

- Tất cả các danh sách thu tiền của các cháu đều có danh sách thu tiền nhưng chưa ký nộp tiền đầy đủ.

- Đơn vị chưa áp dụng thu, chỉ đúng theo Chỉ thị số 12 và CV 3275 và các văn bản khác có liên quan.

V. Cơ sở BDVH Minh Hưng

1. Năm học 2015-2016

- Số lượng: 23 lớp/170 hs (Khối 6: 6 lớp/30 hs; Khối 7: 6 lớp/36 hs; Khối 8: 6 lớp/42 hs; Khối 9: 6 lớp/ 62 hs)

- Các môn: Toán, Ngữ văn, Anh văn. Mỗi môn 4 tiết/tuần/khối (2 tiết/buổi, 2 buổi/tuần/khối lớp).

- Thời gian: Buổi sáng 7h00' đến 10h30', buổi chiều từ: 13h30' đến 16h00'

- Kế hoạch hoạt động, kế hoạch chuyên môn: đầy đủ.

- Đơn xin học thêm: đầy đủ.

- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đầy đủ, đúng quy định.

- Danh sách học thêm: theo môn.

- Nội dung và hình thức tổ chức:

+ Nội dung: củng cố, hệ thống kiến thức

+ Hình thức: Tổ chức học tập trung tại cơ sở.

2. Năm học 2016-2017

- Số lượng: 23 lớp/140 hs (Khối 6: 5 lớp/31 hs; Khối 7: 6 lớp/25 hs; Khối 8: 6 lớp/35 hs; Khối 9: 6 lớp/ 49 hs).

- Các môn: Toán, Ngữ văn, Anh văn, Hoá. Mỗi môn 4 tiết/tuần/khối (2 tiết/buổi, 2 buổi/tuần/khối lớp).

- Thời gian: Buổi sáng 7h00' đến 10h30', buổi chiều từ: 13h30' đến 16h00'.

- Kế hoạch hoạt động, kế hoạch chuyên môn: đầy đủ.

- Đơn xin học thêm: đầy đủ.

- Chương trình, giáo án, tài liệu: Đầy đủ, đúng quy định.

- Danh sách học thêm: theo môn.

- Nội dung và hình thức tổ chức:

+ Nội dung: củng cố, hệ thống kiến thức.

+ Hình thức: Tổ chức học tập trung tại cơ sở.

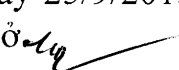
Nhận xét chung về chuyên môn

* **Ưu điểm:** Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu: đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

* **Tồn tại:** không

3. Việc thực hiện các quy định về thu DTHT tại cơ sở

3.1. Năm học 2015-2016:

Cơ sở có kế hoạch hoạt động số 01/KH-CMCSVH ngày 25/9/2015 trong đó quy định thu 250.000 đồng/1hs/1 môn đăng ký học tại cơ sở. 

Thực hiện miễn giảm 50% học phí cho con các giáo viên trên địa bàn huyện, gia đình có từ 2 con theo học tại trung tâm và miễn 100% học phí cho con em hộ nghèo.

3.2. Năm học 2016-2017

Cơ sở có kế hoạch hoạt động số 01/KH-CMCSVH ngày 07/10/2016 trong đó quy định thu 250.000 đồng/1hs/1 môn đăng ký học tại cơ sở.

4. Việc quản lý và sử dụng kinh phí DTHT

4.1. Năm học 2015-2016

Thu:

- Tất cả các danh sách thu tiền của học sinh đều không thể hiện số tiền nộp, chỉ có ký tên nộp từng tháng.
- Cơ sở không lập phiếu thu tiền, không mở sổ quỹ tiền mặt để theo dõi thu, chi.

Chi:

- Không lập phiếu chi để chi cho các hoạt động trong cơ sở.
- Chưa nộp đủ cho cơ quan cấp phép theo quy định.

4. 2. Năm học 2016-2017: Đơn vị chưa thực hiện thu, chi.

Nhận xét chung về thu – chi tài chính

***Ưu điểm**

- Có kế hoạch hoạt động số 01/KH-CMCSVH ngày 25/9/2015
- Thực hiện miễn giảm 50% học phí cho con các giáo viên trên địa bàn huyện, gia đình có từ 2 con theo học tại trung tâm và miễn 100% học phí cho con em hộ nghèo.

*** Tồn tại**

- Tất cả các danh sách thu tiền của học sinh đều không thể hiện số tiền nộp, chỉ có ký tên nộp từng tháng.
- Cơ sở không lập phiếu thu tiền, không mở sổ quỹ tiền mặt để theo dõi thu, chi.
- Không lập phiếu chi để chi cho các hoạt động trong cơ sở.
- Chưa nộp đủ cho cơ quan cấp phép theo quy định.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. VỀ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Đối với Phòng GD&ĐT

a. Ưu điểm:

- Công tác phổ biến, triển khai các văn bản chỉ đạo, quản lý, cấp phép DTHT, 2 buổi đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn; việc thực hiện các thủ tục hành chính; công tác tham mưu UBND huyện, phối hợp thanh tra huyện được thực hiện rất tốt.

b. Tồn tại:

- Công tác cấp phép còn chưa chặt chẽ: có nhiều kiểu giấy phép khác nhau, nội dung cấp ở mỗi đơn vị có sự khác biệt; một số giấy phép nội dung thừa hoặc thiếu so với quy định; chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ đề nghị cấp phép dẫn

đến kế hoạch xin cấp phép, hồ sơ chưa đảm bảo đúng quy định nhưng vẫn được cấp phép dạy.

- Thời gian cấp không theo một quy định nào (có khi là ngày giữa tuần), ví dụ: đơn vị xin phép 4 tuần, phòng GD chỉ cấp cho 3,5 tuần.

- Công tác quản lý còn chưa sâu sát, thể hiện: một số trường được kiểm tra có nhiều vi phạm: dạy không đúng ngày cấp phép, tổ chức thực hiện việc DTHT không đúng văn bản chỉ đạo, tổ chức dạy-học khi chưa có sự thoả thuận với CMHS...

- Không phê duyệt kế hoạch chi tiết cho nội dung dạy học 2 buổi/ngày.

2. Đối với cấp THCS

a. Ưu điểm:

- Nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu DTHT: đầy đủ, đảm bảo nội dung.

- Hồ sơ xin cấp phép thực hiện kịp thời, đúng quy định.

- Phân công chuyên môn đảm bảo thực hiện đúng theo chỉ đạo về DTHT.

b. Tồn tại:

- Đơn xin học thêm của học sinh chưa thực hiện đầy đủ đúng theo quy định, mà đơn còn đánh máy sẵn các môn học, số tiền, số tiết. Không thể hiện tính tự nguyện.

- Vẫn tổ chức cho 100% hs học thêm là không thực hiện theo CV 03 của Sở GD&ĐT và nội dung cấp phép của PGD.

- Chưa phân loại học sinh theo quy định tại CV 03. Biên chế lớp học thêm giống biên chế lớp chính khóa.

- Các lớp học chương trình VNEN đều tổ chức DTHT 100% khi chưa có ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn.

- Tổ chức DTHT khi chưa thoả thuận với CMHS.

- Có tổ chức họp CMHS nhưng biên bản không thể hiện cụ thể nội dung cụ thể về việc thoả thuận thống nhất với CMHS về số tiền, số tiết, thời gian học.

3. Đối với cấp Tiểu học

- a. Ưu điểm:* Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu: đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

- b. Tồn tại:* Không.

4. Đối với cấp Mầm non (MN Minh Hưng)

- a. Ưu điểm:* Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

- b. Tồn tại:* Không.

5. Đối với Cơ sở DTHT Minh Hưng

- a. Ưu điểm:* Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

- b. Tồn tại:* Không. 

II. VỀ CÔNG TÁC THU – CHI

1. Đối với Phòng GD&ĐT

a. Ưu điểm:

- Có đầy đủ các văn bản hướng dẫn thu, chi tài chính DTHT, dạy 2 buổi/ngày, dạy bán trú theo quy định.
- Mức thu % cấp phép thực hiện đúng quy định.

b. Tồn tại:

Khi cấp phép cho các đơn vị, PGD chưa kiểm tra tính mức được thu theo quy định cho các đơn vị mà một số giấy cấp phép còn căn cứ mức thu theo kế hoạch của các đơn vị đề nghị.

2. Đối với cấp THCS

a. Ưu điểm:

- Đầu năm có lập kế hoạch thu, chi để thực hiện trong năm.
- Có họp CMHS toàn trường và họp các lớp.
- Có giấy phép và kế hoạch DTHT.
- Có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện trong năm.

b. Tồn tại:

- DTHT trong năm học các đơn vị không tính toán mức thu theo CV 3275 nên thu tiền không đúng theo quy định.

- Một số trường danh sách thu tiền của học sinh DTHT trong năm học, DTHT luyện thi vào lớp 10 người nộp tiền không ký nộp.

- Chứng từ chi đều thiếu giấy đề nghị thanh toán. Các chứng từ chi mua sắm, sửa chữa, bổ sung CSVC còn thiếu bảng chiết tính, báo giá theo quy định.

3. Đối với cấp Tiểu học

a. Ưu điểm:

- Có biên bản thỏa thuận với CMHS và đã được phòng GD&ĐT Chơn Thành phê duyệt.

- Việc thu tiền dạy học 2 buổi/ đều có danh sách và có ký nộp tiền đầy đủ.

b. Tồn tại:

- Vẫn còn đơn vị không có danh sách thu tiền có chữ ký nộp của học sinh để lưu tại đơn vị theo quy định (chỉ có danh sách thu tiền chung của tất cả các nguồn thu mà GVCN lập không có người ký nộp).

- Chi cho giáo viên dạy: Các đơn vị chi trả đồng đều cho tất cả các giáo viên có dạy, có hưởng theo từng khối lớp trên tổng số thu của khối, không tính đã đủ tiết dạy theo quy định hay chưa đủ tiết dạy theo quy định. Toàn bộ giáo viên dạy đều hưởng 70-75% kinh phí thu được từ học sinh/ khối.

- Tất cả các phiếu chi hoạt động đều không có giấy đề nghị thanh toán. Phiếu chi không đúng đối tượng thụ hưởng (tất cả đều chi cho thủ quỹ), không có biên bản họp xét lựa chọn nhà thầu theo quy định. *da*

- Chỉ cho công tác chăm sóc bán trú, vệ sinh, mua sắm trang thiết bị ban đầu, tất cả các phiếu chi đều không có giấy đề nghị thanh toán.

- Sổ quỹ tiền mặt lập không đúng mẫu và ghi chép không đúng quy định.

4. Đối với cấp Mầm non (MN Minh Hưng)

a. Ưu điểm:

- Kế hoạch, nội dung, chương trình, giáo án, tài liệu: đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

- Có biên bản họp toàn trường ngày 25/5/2016, CMHS đề nghị nhà trường giữ trẻ trong hè.

- Nhà trường có kế hoạch trông giữ trẻ số 26 ngày 20/6/2016.

- Có giấy phép do Phòng GD&ĐT cấp số 351 ngày 10/6/2016 từ ngày 02/6 đến ngày 31/7/2016.

- Chi có chứng từ đầy đủ, hợp lệ.

b. Tồn tại:

- Đơn vị không thu tiền để chi cho công tác quản lý, kiểm tra, quản lý phí trong năm học.

- Đơn vị chưa áp dụng thu, chi đúng theo Chỉ thị số 12 của UBND tỉnh và CV 3275 và các văn bản khác có liên quan.

- Tất cả các danh sách thu tiền của các cháu chưa có chữ ký của người nộp tiền.

4. Đối với Cơ sở DTHT Minh Hưng:

a. Ưu điểm

- Có kế hoạch hoạt động số 01/KH-CMCSVH ngày 25/9/2015.

- Thực hiện miễn giảm 50% học phí cho con các giáo viên trên địa bàn huyện, gia đình có từ 2 con theo học tại trung tâm và miễn 100% học phí cho con em hộ nghèo.

b. Tồn tại

- Tất cả các danh sách thu tiền của học sinh đều không thể hiện số tiền nộp, chỉ có ký tên nộp từng tháng.

- Cơ sở không lập phiếu thu tiền, không mở sổ quỹ tiền mặt để theo dõi thu, chi.

- Không lập phiếu chi để chi cho các hoạt động trong cơ sở.

- Chưa nộp đủ kinh phí cho cơ quan cấp phép theo quy định.

C. Ý KIẾN CHỈ ĐẠO

I. Đối với Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành

1. Về chuyên môn

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

+ Biên chế lớp DTHT theo đúng qui định;

+ Không tổ chức cho các lớp học chương trình VNEN học thêm 100% khi chưa có văn bản chỉ đạo của các cấp;

+ Khi họp CMHS cần ghi rõ, cụ thể nội dung thống nhất với CMHS về việc DTHT, ôn tuyển sinh vào lớp 10 (số tiền, số tiết, thời gian học thêm) trước khi tổ chức dạy-học các nội dung đó.

- Cần nghiên cứu và điều chỉnh lại công tác cấp phép đối với DTHT, đảm bảo đúng quy định. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra để chấn chỉnh tình trạng vi phạm trong DTHT.

- Tăng cường quản lý đối với công tác dạy 2 buổi. Yêu cầu các đơn vị lập kế hoạch chi tiết về tài chính và chuyên môn gửi về PGD để được phê duyệt.

- Nghiêm túc phê bình kiểm điểm các đơn vị có sai phạm về DTHT, dạy 2 buổi.

- Nghiên cứu kỹ văn bản, xin ý kiến phòng chuyên môn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức DTHT đối với các lớp học chương trình VNEN đúng quy định.

- Công tác lưu trữ hồ sơ cần được chú trọng hơn.

2. Về tài chính

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

+ Kế hoạch thu, chi kinh phí DTHT, dạy 2 buổi, dạy bán trú phải thực hiện đúng theo Chỉ thị số 12 của UBND tỉnh và CV 3275;

+ Biên bản họp CMHS vào đầu năm học phải thỏa thuận cụ thể mức thu chi kinh phí DTHT, dạy 2 buổi, dạy bán trú (nếu có) tại nhà trường. Nếu đầu năm không thông qua cuộc họp CMHS nội dung dạy ôn tập trong hè thì khi thực hiện phải có biên bản họp thỏa thuận với CMHS bổ sung để lưu hồ sơ;

+ Danh sách thu tiền của từng loại quỹ phải được tách riêng và có người nộp tiền ký nộp theo quy định;

+ Tất cả các chứng từ chi từ bất cứ nguồn thu nào cũng phải bảo đảm đúng nguyên tắc tài chính (có đầy đủ chứng từ, giấy đề nghị thanh toán) và chi đúng đối tượng thụ hưởng;

+ Dạy 2 buổi/ngày, dạy bán trú tính toán mức chi tiền theo đúng Chỉ thị số 12 và CV 3275, chỉ dự toán chi mua sắm mới, mua sắm bổ sung CSVC, sửa chữa... chi cho công tác quản lý, kiểm tra, quản lý quỹ và chi lương DTHT cho giáo viên giảng dạy sau khi đã tính đủ tiết dạy chính khóa của từng cấp học và chi lương cho hợp đồng nếu có, dự toán chi xong mới tính ra định mức thu của từng học sinh (không tính chung với khoản thu khẩu phần ăn của học sinh);

+ Lập bảng thống kê chứng từ kế toán theo quy định để thuận tiện cho kiểm tra và theo dõi;

+ Mở sổ sách theo dõi đầy đủ, đúng mẫu. Tổng hợp vào báo cáo tài chính cả năm của tất cả các nguồn thu trong đơn vị.

- Hàng năm, khi thẩm định cấp phép DTHT cho các cơ sở giáo dục trong toàn huyện phải kiểm tra kế hoạch giảng dạy, tính toán mức thu theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền để xét duyệt mức thu cho các đơn vị trước khi thẩm định cấp phép.

- Các đơn vị trong toàn huyện đã có dự toán thu, chi các khoản kinh phí đề nghị phòng GD&ĐT hướng dẫn thu, chi cụ thể cho các đơn vị, tránh việc các

đơn vị dự toán thu đầu năm vẫn thỏa thuận với CMHS mức thu bình quân/1 hs/năm học hoặc trên môn học mà không áp dụng theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Ở một số đơn vị kế hoạch thu, chỉ còn vận động thu quỹ PHHS về nhà trường để quản lý duyệt chi và còn triển khai thu Bảo hiểm tai nạn, Sổ liên lạc điện tử là chưa đúng quy định tại Chỉ thị số 12 của UBND tỉnh, nhà trường chỉ hướng dẫn cho CMHS tự liên hệ trang bị và tùy theo khả năng, hoàn cảnh của từng gia đình. Phòng GD&ĐT phải kiểm tra và chấn chỉnh kịp thời.

- Hướng dẫn và yêu cầu các cơ sở DTHT ngoài nhà trường bổ sung hoàn chỉnh lại toàn bộ hồ sơ xin cấp phép theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 của Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT (01 bộ lưu tại cơ sở, 01 bộ nộp Phòng GD&ĐT). Từ đó Phòng GD&ĐT thực hiện trình tự, thủ tục cấp phép hoạt động DTHT theo quy định tại Điều 13 của Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh.

- Thiết lập việc quản lý cấp phép từng hồ sơ DTHT trong và ngoài nhà trường thực hiện lưu trữ đầy đủ và sắp xếp khoa học.

Yêu cầu Phòng GD&ĐT kiểm tra tổng hợp các vấn đề tồn tại, sai phạm của các cơ sở giáo dục được thanh tra cũng như các đơn vị chưa được thanh tra cả về chuyên môn và tài chính, đồng thời đề xuất hướng xử lý đối với việc DTHT, 2 buổi, bán trú trong năm học 2015–2016 và trong hè; chấn chỉnh công tác cấp phép DTHT, duyệt kế hoạch dạy 2 buổi/ngày, bán trú, ... năm học 2016 - 2017 báo cáo bằng văn bản về Sở GD&ĐT (qua Thanh tra Sở) trước ngày 16/12/2016.

II. Đối với các phòng, ban Sở GD&ĐT

1. Phòng GD Trung học:

- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thực hiện đúng các quy định về DTHT, 2 buổi; phối hợp với Thanh tra Sở tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về DTHT, 2 buổi tại các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh;

- Tham mưu ban hành công văn chỉ đạo, hướng dẫn các lớp học theo mô hình VNEN trong việc thực hiện DTHT, 2 buổi. Qua thanh tra cho thấy hầu hết các trường dạy theo VNEN đều lúng túng trong việc thực hiện DTHT, 2 buổi.

2. Phòng KHTC: Xem xét ý kiến kiến nghị của Phòng GD&ĐT Chơn Thành và có ý kiến trả lời, hướng dẫn cụ thể các vấn đề vướng mắc về tài chính để các đơn vị thực hiện đúng quy định. Cụ thể các kiến nghị như sau:

Đề nghị Sở GD&ĐT tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Công văn số 3275/HD/STC-SGDĐT ngày 4/11/2015 của Liên Sở Tài chính - Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thu, chi kinh phí dạy thêm, học thêm; kinh phí lớp học bán trú và lớp học 2 buổi, vì:

- Đối với phần chi của trường dạy 2 buổi/ngày: Nội dung chi 15% quản lý phí chưa rõ ràng đối với các cấp quản lý, vì trong công tác quản lý lớp học 2 buổi/ngày có sự chỉ đạo quản lý gián tiếp của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT, còn trường tiểu học là đơn vị quản lý trực tiếp triển khai thực hiện;

- Hiện nay trong các trường tiểu học có nhiều phong trào hoạt động như thi giáo viên giỏi, thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, viết sáng kiến và một số phong trào khác nhưng không có kinh phí khen thưởng, đề nghị trong công văn nên có phần hỗ trợ công tác chỉ khen thưởng cho giáo viên vì trong nhà trường không thực hiện các khoản thu nào khác.

- Trong công văn: Chi 10% hỗ trợ cơ sở vật chất nhà trường có thể mua sắm tài sản như bàn, ghế, tủ và sửa chữa cơ sở vật chất như sân chơi, bãi tập (không nhất thiết phải là mua sắm CSVC phục vụ cho lớp dạy 2 buổi/ngày vì các trường hầu như có 100% học sinh học 2 buổi/ngày).

3. Thanh tra Sở: Theo dõi và phối hợp với các phòng, ban chuyên môn tổ chức thực hiện sau thanh tra trên cơ sở xem xét báo cáo đề xuất khắc phục sai phạm của đơn vị.

Trên đây là kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định về dạy thêm-học thêm, 2 buổi/ngày tại Phòng GD&ĐT huyện Chơn Thành./ *ly*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh(để b/c);
- Phòng GD&ĐT Chơn Thành;
- Phòng KHTC, GDTTrH, GDTH, GDMN Sở GD&ĐT;
- Lưu, TTr (C);
- Website: vpd.t.binhphuoc.edu.vn.

K. GIÁM ĐỐC



P. GIÁM ĐỐC

Hồ Trọng Đường